

Tân Phú, ngày 27 tháng 01 năm 2021

Số: **67/2021/QĐST- HNGĐ**

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 1099/2020/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 12 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Bà Đoàn Thị Mai Trinh, sinh năm: 1977

HKTT: 39D Đô Đốc Long, phường Tân Quý, quận Tân Phú, Tp. Hồ Chí Minh.

Địa chỉ: 21 Tân Hương, phường Tân Quý, quận Tân Phú, Tp. Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Nguyễn Công Tuấn, sinh năm: 1975

HKTT: 39D Đô Đốc Long, phường Tân Quý, quận Tân Phú, Tp. Hồ Chí Minh.

Địa chỉ: 21 Tân Hương, phường Tân Quý, quận Tân Phú, Tp. Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 57; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84, Điều 116, Điều 117, Điều 118, Điều 119 của Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 01 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 01 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Đoàn Thị Mai Trinh và ông Đỗ Đình Tuấn.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Đoàn Thị Mai Trinh và ông Đỗ Đình Tuấn thuận tình ly hôn.

Quan hệ hôn nhân giữa bà Đoàn Thị Mai Trinh và ông Đỗ Đình Tuấn chấm dứt kể từ ngày bản án, quyết định ly hôn của Tòa án có hiệu lực pháp luật. Giấy chứng nhận kết hôn số 13/2012 quyển số 01/p.16, ngày 16/01/2002 do Ủy ban nhân Phường 16, quận Tân Bình (nay là phường Tân Quý, quận Tân Phú) cấp cho bà Trinh và ông Tuấn không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: Có 04 con chung: Đỗ Thị Thuý Trang- sinh ngày: 31/01/2004, Đỗ Thị Đoan Trang- sinh ngày: 31/01/2004, Đỗ Anh Kiệt- sinh ngày: 09/6/2006 và Đỗ Anh Hào- sinh ngày: 12/12/2008. Khi ly hôn, hai bên thống nhất giao con chung cho bà Trinh nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho ông Tuấn do bà Trinh không yêu cầu.

Khi có lý do chính đáng mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng có thể thay đổi.

Trong trường hợp bà Trinh không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung thì trên cơ sở lợi ích của con, ông Tuấn hoặc bà Trinh, hoặc cá nhân, cơ quan, tổ chức có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Ông Tuấn có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trường hợp ông Tuấn lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì bà Trinh có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người không trực tiếp nuôi dưỡng con chung

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có

- Về án phí hôn nhân gia đình: Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng do bà Trinh tự nguyện chịu, được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu số 0071502 ngày 17 tháng 12 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú. Hoàn lại cho bà Trinh 150.000 đồng theo biên lai ở trên.

3. Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Q. Tân Phú;
- UBND Phường Tân Quý, quận Tân Phú;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Thẩm Phán

Phùng Thị Huyền Minh